

Số: 119 /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH

Tổng kết 10 năm triển khai thực hiện Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 09/11/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa lực lượng Công an với các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự

Thực hiện Quyết định số 217/QĐ-UBND ngày 31/3/2025 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình công tác Quý II/2025; theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 2853/TTr-CAT-TM(ANKT) ngày 18/5/2025, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổng kết 10 năm triển khai thực hiện Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 09/11/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa lực lượng Công an với các cơ quan, doanh nghiệp¹ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự (viết tắt là *Quyết định số 357*), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá toàn diện công tác quán triệt, triển khai thực hiện Quyết định số 357 trên địa bàn tỉnh. Trọng tâm là đánh giá hiệu quả công tác phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự giữa lực lượng Công an với các cơ quan, doanh nghiệp. Qua đó, làm rõ những kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, khó khăn, bất cập, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; trên cơ sở đó kiến nghị, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự trong thời gian tới. Đồng thời, đề xuất điều chỉnh, bổ sung, thay thế các nội dung tại Quyết định số 357 phù hợp với những quy định mới và yêu cầu thực tế tình hình hiện nay.

2. Tổng kết phải thực chất, nghiêm túc, phản ánh đúng thực trạng tình hình, kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 357.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, NỘI DUNG TỔNG KẾT

1. Đối tượng, phạm vi tổng kết

- Đối tượng tiến hành tổng kết: Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội, Hội nghề nghiệp và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (gọi chung là các cơ quan, doanh nghiệp).

- Phạm vi tổng kết: Từ khi ban hành Quyết định số 357 đến ngày 10/5/2025.

¹ Các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi: Các cơ quan, ban ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội, Hội nghề nghiệp và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (quy định tại Điều 1 của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 357).

- Hình thức tổng kết: Hội nghị (*Có Kế hoạch riêng*).

2. Nội dung

2.1. Đánh giá kết quả công tác phổ biến, quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Quyết định số 357 trong cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; việc triển khai, kiểm tra, đôn đốc thực hiện của các cơ quan, doanh nghiệp.

2.2. Kết quả triển khai thực hiện các nội dung công tác phối hợp theo Điều 4 của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 357 và trách nhiệm của các bên liên quan theo Điều 5, Điều 6 của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 357; tập trung là:

a) Phối hợp trong tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cơ quan, tổ chức, cá nhân nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, ý thức trách nhiệm trong công tác bảo vệ an ninh chính trị, an ninh kinh tế, an ninh thông tin, an ninh nội bộ và trật tự, an toàn xã hội; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

b) Phối hợp trong tham mưu, đề xuất với Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp trong xây dựng, ban hành triển khai thực hiện các đề án, phương án, kế hoạch đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh nói chung, khu vực biên giới biển nói riêng và an ninh, an toàn trong nội bộ cơ quan, doanh nghiệp.

d) Phối hợp trong cung cấp, trao đổi thông tin; xác minh, điều tra và làm rõ các hành vi vi phạm pháp luật theo quy định của pháp luật.

đ) Phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh, nhất là hoạt động thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật theo quy định của pháp luật.

e) Công tác phối hợp khác (*nếu có*).

2.3. Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc, bất cập (đặc biệt là bất cập, “rào cản” về cơ chế, pháp luật...), nguyên nhân và bài học kinh nghiệm (*nêu rõ các căn cứ, vụ việc dẫn chứng đối với từng khó khăn, vướng mắc, bất cập*).

2.4. Dự báo tình hình, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm thời gian đến nhằm nâng cao hiệu quả công tác phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự giữa lực lượng Công an với các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; kiến nghị, đề xuất (*nếu có*); những nội dung mới cần thiết bổ sung, điều chỉnh, thay thế các nội dung tại Quyết định số 357.

(*Có Đề cương Báo cáo tổng kết kèm theo*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, doanh nghiệp căn cứ Kế hoạch này và Đề cương báo cáo tiến hành tổng kết theo chức năng, nhiệm vụ phù hợp, chất lượng (bao gồm đánh giá việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ mới tiếp nhận sau hợp nhất, sáp nhập theo Đề án của Trung ương). Báo cáo tổng kết, các cơ quan, doanh nghiệp gửi Công an tỉnh (qua Phòng An ninh kinh tế) **trước ngày 10/6/2025** để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Giao Công an tỉnh theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này (lưu ý đánh giá việc thực hiện của các cơ quan, doanh nghiệp để tham mưu công tác khen thưởng); chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp, xây dựng, hoàn thiện Báo cáo tổng kết, dự thảo Quy chế phối hợp thay thế, dự kiến các đơn vị tham luận; đề xuất khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Quyết định số 357. Tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm triển khai thực hiện Quyết định số 357 đảm bảo tiến độ (hoàn thành trong tháng 9/2025).

3. Giao Sở Nội vụ phối hợp, hướng dẫn Công an tỉnh hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Quyết định số 357.

4. Yêu cầu các cơ quan, doanh nghiệp triển khai thực hiện việc tổng kết nghiêm túc, đảm bảo về nội dung và đúng yêu cầu về tiến độ. Trong quá trình thực hiện, kịp thời trao đổi Công an tỉnh (qua Phòng An ninh kinh tế; thông tin đầu mối liên hệ: Đ/c Trung tá Võ Minh Cảnh - Đội trưởng, số điện thoại liên hệ 0889.803.777) những khó khăn, vướng mắc để phối hợp, hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các Hội nghề nghiệp;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- VPUB: CVP, các Phòng Nghiên cứu;
- Lưu: VT, NC (Inphong236)



CHỦ TỊCH

Nguyễn Hoàng Giang

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 09/11/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa lực lượng Công an với các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự
(Kèm theo Kế hoạch số 419/KH-UBND ngày 28/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

Các cơ quan, doanh nghiệp đánh giá về chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, doanh nghiệp; tác động của tình hình quốc tế, khu vực và trong nước; âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch và các loại tội phạm tác động đến việc thực hiện Quy chế phối hợp. Nêu những vấn đề, tình hình liên quan an ninh, trật tự xảy ra trên địa bàn (địa bàn hành chính, địa bàn cơ quan, doanh nghiệp), như: tình hình an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, bảo vệ bí mật nhà nước... tình hình trật tự, an toàn xã hội.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ PHỐI HỢP

1. Công tác triển khai quán triệt; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện

1.1. Đánh giá những việc đã triển khai, chỉ đạo, quán triệt và tổ chức thực hiện Quyết định số 357; việc cụ thể hóa việc thực hiện các nội dung nêu tại Quy chế phối hợp vào các văn bản quy phạm pháp luật (nếu có), các chương trình, kế hoạch công tác ở các cấp, các ngành, các địa phương (thống kê rõ tên văn bản/số văn bản/ngày tháng năm ban hành/trích yếu nội dung).

1.2. Công tác theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổ chức sơ kết về tình hình, kết quả thực hiện Quy chế phối hợp.

2. Kết quả công tác

2.1. Kết quả thực hiện các mặt công tác phối hợp

a) Nhóm công tác phối hợp trong tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cơ quan, tổ chức, cá nhân nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, ý thức trách nhiệm trong công tác bảo vệ an ninh chính trị, an ninh kinh tế, an ninh thông tin, an ninh nội bộ và trật tự, an toàn xã hội; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

b) Nhóm công tác phối hợp trong tham mưu, đề xuất với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

c) Nhóm công tác phối hợp trong xây dựng, ban hành triển khai thực hiện thực hiện các đề án, phương án, kế hoạch đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh nói chung, khu vực biên giới biển nói riêng và an ninh, an toàn trong nội bộ cơ quan, doanh nghiệp

d) Nhóm công tác phối hợp trong cung cấp, trao đổi thông tin; xác minh, điều tra và làm rõ các hành vi vi phạm pháp luật theo quy định của pháp luật.

đ) Nhóm công tác phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh, nhất là hoạt động thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật theo quy định của pháp luật.

2.2. Kết quả thực hiện trách nhiệm của mỗi cơ quan, doanh nghiệp theo Điều 5 của Quy chế phối hợp ban hành kèm theo Quyết định số 357

Lưu ý: Đánh giá về các nội dung mang tính chất định lượng phải có số liệu chứng minh.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm: Trong công tác triển khai quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện Quy chế phối hợp trên các mặt công tác chuyên môn.

2. Tồn tại, hạn chế, vướng mắc, bất cập và nguyên nhân

Đánh giá cụ thể về những hạn chế, khó khăn, vướng mắc, bất cập trong từng nội dung nêu tại Mục I và Mục II nêu trên; phân tích, làm rõ nguyên nhân dẫn tới những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, bất cập nêu trên, bao gồm cả nguyên nhân chủ quan và khách quan.

3. Bài học kinh nghiệm

Nguyên cứu, tổng kết, rút những bài học kinh nghiệm qua tổ chức, triển khai các biện pháp công tác và phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong thực hiện Quy chế phối hợp.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH; PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

1. Dự báo tình hình

- Dự báo tình hình quốc tế, khu vực và trong nước có tác động đến công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn tỉnh.

- Dự báo những thuận lợi và nguy cơ, thách thức đối với công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn tỉnh.

2. Phương hướng nhiệm vụ công tác trọng tâm thời gian tới

- Mục tiêu, yêu cầu, quan điểm chỉ đạo, nội dung công tác trọng tâm bảo đảm ANTT trên địa bàn tỉnh.

- Nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm ANTT trên địa bàn tỉnh.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Đối với Trung ương, UBND tỉnh, các cơ quan chức năng liên quan đến công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn tỉnh./.

(Mốc thời gian báo cáo từ khi ban hành Quyết định đến thời điểm báo cáo)